

KINH VUA TÀN-TỠ-SA-LA ĐẾN CÚNG ĐƯỜNG ĐỨC PHẬT

Hán dịch: Đòi Tây Tấn, Sa-môn Thích Pháp Cự.

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Thế Tôn ở tại vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, thành Xá-vệ, cùng với đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị, luôn được mọi người kính ngưỡng, cùng nhau đến cúng dường. Chư vị Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, các vị Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, vua chúa, thái tử, quần thần cho đến dân chúng đều đến cúng dường y phục, thức ăn, giường nằm, thuốc trị bệnh cho Đức Phật và chúng đệ tử.

Bấy giờ tiếng tăm đức độ của Đức Thế Tôn vang xa. Đây là Đức Thế Tôn với các tên hiệu: Như Lai, Chí Chân Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành, Vị Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Ngài vì chúng sinh thuyết pháp, trước sau luôn nhất quán, tốt đẹp, ý nghĩa rất sâu xa, đầy đủ các phạm hạnh.

Bấy giờ vua nước Ma-kiệt là Tần-tỳ-sa-la bảo các quần thần:

–Các người hãy sắm sửa xe gắn lông quý. Vì sao? Ta muốn đến nước Ca-thi-câu-tát-la thăm viếng Đức Thế Tôn, lễ bái cúng dường. Rất khó được sống vào thời có Đức Thế Tôn ra đời và cũng khó được gặp Ngài. Mỗi khi Đức Như Lai xuất hiện trên thế gian, cũng như hoa Ưu-đàm-bát hàng bao nhiêu năm mới xuất hiện ở đời. Đức Thế Tôn cũng như vậy, rất khó được gặp.

Quần thần trả lời:

–Tâu Đại vương, xin vâng.

Quần thần theo lệnh vua bố trí xe gắn lông quý xong, rồi đến tâu:

–Xe đã được chuẩn bị xong, đã đứng giờ.

Vua Tần-tỳ-sa-la đi xe gắn lông quý, quần thần nhân dân vây quanh trước sau, ra khỏi thành La-duyệt. Với quyền lực của nhà vua, đoàn người đi dần dần đã đến vườn Kỳ-đà Cấp cô độc tại thành Xá-vệ, thuộc nước Ca-thi-câu-tát-la. Họ đi xe đến cửa thành, rồi xuống xe đi bộ vào Kỳ hoàn, đến chỗ Đức Như Lai. Cũng như vua Sát-lợi xả bỏ năm uy nghi, nhà vua đầu mặt lạy sát chân Đức Thế Tôn, lấy tay xoa lên chân Đức Phật, tự xưng tên họ:

–Con là Tần-tỳ-sa-la nước Ma-kiệt, vua trong các vị vua, là Tần-tỳ-sa-la vương.

Đức Thế Tôn bảo vua Tần-tỳ-sa-la:

–Ngài là Đại vương thuộc hào tộc Sát-lợi. Ta là người họ Thích xuất gia học đạo, ngay nơi sắc thân này các đức đầy đủ. Cảm ơn Đại vương đã chịu khó đến gặp Ta, thăm hỏi sức

khỏe, chỗ ở, cũng như bày tỏ những tình cảm quý mến.

Nhà vua thưa với Đức Phật:

–Xin đội ân đức của Đức Thế Tôn. Con đã thấy các vị Sát-lob, Bà-la-môn, Trưởng giả, Sa-môn đều là hạng trí tuệ, đa văn, họ cùng nhau bàn luận: “Ta đem luận này đến hỏi Sa-môn Cù-đàm, nếu Sa-môn Cù-đàm trả lời theo luận ấy thì chúng ta đem luận này đáp lại. Còn nếu Sa-môn Cù-đàm không trả lời theo luận ấy, thì chúng ta cũng cùng nhau bàn luận về ý nghĩa của nó”. Họ bèn đi đến chỗ Đức Phật, luận nghị còn không được nói chỉ đến chuyện vắn nạn. Nhờ vậy, họ quy y Đức Phật, chánh pháp và chúng Tỳ-kheo Tăng. Đó là Đức Thế Tôn thân có công đức, thuyết pháp vi diệu, hành động đúng lúc. Khi ấy con được hoan hỷ lần thứ hai, đối với Đức Thế Tôn càng thêm cung kính hơn nữa. Đại chúng Thanh văn tu hành thanh tịnh, thành tựu đầy đủ về giới, định, tuệ, giải thoát, giải thoát tri kiến. Đó là chúng có bốn đôi tám bậc. Chúng Thanh văn của Đức Thế Tôn thật đáng tôn kính, đáng quý trọng, đúng là hàng tôn quý bậc nhất, là phước điền vô thượng của chúng dân trong thế gian. Đây là niềm hoan hỷ thứ ba của con đối với Bạc Chánh Đẳng Giác.

Bấy giờ vua Tần-tỳ-sa-la nước Ma-kiệt sau khi được nghe pháp vi diệu từ Đức Phật, liền bạch với Đức Thế Tôn:

–Ngưỡng mong Đức Như Lai nhận lời thỉnh mời của con, du hóa ba tháng tại thành La-duyệt, để con cúng dường y phục, thức ăn uống, giường tòa để nằm ngồi, y dược trị bệnh đến chư Tỳ-kheo.

Đức Phật im lặng nhận lời thỉnh cầu của vua Tần-tỳ-sa-la.

Vua thấy Đức Thế Tôn im lặng nhận lời, nên rất vui mừng, hớn hở bèn rời chỗ ngồi đứng dậy, cung kính lạy sát chân Thế Tôn, đi quanh Ngài ba vòng rồi từ giả. Nhà vua ra khỏi cổng tinh xá Kỳ hoàn rồi lên xe gấn lông quý, trở về cung điện trong thành La-duyệt.

Về triều, nhà vua ra lệnh cho các đại thần và chúng dân:

–Các khanh hãy lắng nghe, ta muốn thỉnh Đức Thế Tôn và Tỳ-kheo Tăng ở đây ba tháng để cúng dường y phục, thức ăn, giường nằm, ngọa cụ, thuốc trị bệnh. Các khanh hãy cùng nhau hỗ trợ thực hiện công việc ấy.

Đáp:

–Xin vâng, Đại vương!

Rồi nhà vua ngồi một mình suy nghĩ: “Ta có tài sản riêng, có thể sắp đặt bày biện công việc. Ta muốn suốt đời lo việc cúng dường Đức Thế Tôn và Tỳ-kheo Tăng về y phục, thức ăn, giường nằm, ngọa cụ, thuốc trị bệnh. Như vậy ta cần phải khuyến khích, đốc thúc các đại thần và nhân dân cùng làm”.

Vua Tần-tỳ-sa-la của nước Ma-kiệt, ngay ngày hôm ấy khuyến khích, đốc thúc các đại thần:

–Vừa rồi ta ngồi một mình, phát sinh ý nghĩ: “Ta có tài sản, có thể sắp đặt công việc. Ta muốn suốt đời cúng dường y phục, thức ăn, giường nằm, ngọa cụ, thuốc trị bệnh cho Đức Thế Tôn và chúng Tỳ-kheo. Vậy ta ra lệnh cho quần thần, nhân dân: nay các khanh, tùy theo địa vị của mình, hãy thỉnh Đức Phật và chúng Tỳ-kheo để cúng dường. Làm được vậy các khanh sẽ luôn hưởng thọ phước báo vô cùng lâu dài.

Đáp:

–Đúng vậy, tâu Đại vương!

Quần thần và nhân dân đều vâng theo lệnh vua.

Lúc ấy Đức Thế Tôn du hóa ở thành Xá-vệ xong, liền hướng dẫn đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị du hành đến thành La-duyệt-kỳ. Tới nơi, Đức Phật ngự ở vườn Trúc ở Ca-lan-đà cùng đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị.

Vua Tần-tỳ-sa-la của nước Ma-kiệt nghe Đức Phật đến thành La-duyệt kỳ, đang ở vườn Trúc ở Ca-lan-đà cùng với đại chúng Tỳ-kheo một ngàn hai trăm năm mươi vị, bèn ra lệnh cho quần thần:

Hãy mau xếp đặt xe gấn lông quý để ta đến Ca-lan-đà thăm viếng Đức Thế Tôn.

Quần thần theo lệnh nhà vua, liền đem xe gấn lông quý đến, tâu vua:

–Xe đã được chuẩn bị sẵn sàng, và đã đứng giờ.

Tần-tỳ-sa-la, vua nước Ma-kiệt, đi xe gấn lông quý, quần thần nhân dân hộ vệ trước sau, với uy thế của vua, ra khỏi thành La-duyệt, đi tới vườn Trúc Ca-lan-đà. Đến nơi, tất cả đều xuống xe đi bộ vào Ca-lan-đà gặp Đức Thế Tôn. Như vua Sát-lợi có năm uy nghi là kiếm, giày vàng, lông mao thiên, quan đính ngọc và phát trần, nhà vua đều bỏ những thứ đó qua một bên, đầu mặt lạy nơi chân Đức Thế Tôn, ngòi qua một bên, thưa với Đức Thế Tôn:

–Sau khi trở về nước, con ngồi một mình, suy nghĩ: “Ta cai quản đất nước này, có tài sản, có thể thực hiện công việc theo ý muốn. Ta muốn trọn đời cúng dường y phục, thức ăn, giường nằm, ngựa cưỡi, thuốc trị bệnh cho Đức Thế Tôn và đại chúng Tỳ-kheo. Đồng thời ta cũng nên khuyến khích quần thần, nhân dân tùy theo khả năng làm công việc ấy, khiến cho họ được cứu độ, để thoát ly hẳn ba đường dữ, trụ ở chỗ an ổn lâu dài”.

Đức Thế Tôn nói:

–Lành thay! Lành thay! Nay Đại vương, ngài vì chúng sinh nên phát nguyện rộng lớn, ý muốn đem lại mọi an ổn cho họ, điều ấy thật có nghĩa lý sâu xa vì khiến cho trời người đều được an ổn.

Đức Thế Tôn vì Tần-tỳ-sa-la, vua nước Ma-kiệt thuyết pháp vi diệu, khuyến khích làm cho người nghe được hoan hỷ.

Vua Tần-tỳ-sa-la nước Ma-kiệt nghe pháp vi diệu do Đức Phật giảng, nên phát tâm hoan hỷ, liền từ chỗ ngồi đứng dậy lạy nơi chân Thế Tôn, đi quanh Đức Phật ba vòng rồi lui ra. Nhà vua ra khỏi cổng Ca-lan-đà, lên xe trở về thành La-duyệt, vào trong cung ngồi trên điện. Ngay ngày ấy, nhà vua cho sửa soạn những loại thức ăn ngon, bố trí chỗ ngồi cho Đức Phật và chúng Tỳ-kheo. Vua tự tay bưng lư hương lên lầu cao, hướng về phía Đông chấp tay chí tâm, niệm Đức Thế Tôn: “Xin Ngài suy nghĩ, đã đến giờ. Ngưỡng mong Đức Thế Tôn biết giờ, xem xét cho!”

Đức Thế Tôn biết đã đến giờ, nên mặc y, cầm bát cùng chúng Tỳ-kheo tùy tùng đi tới thành La-duyệt, vào cung vua. Đến nơi, đại chúng Tỳ-kheo ngồi theo thứ lớp.

Vua Tần-tỳ-sa-la nước Ma-kiệt thấy Đức Phật cùng chúng Tỳ-kheo đã an tọa, tự tay vua bưng các món ăn ngon lạy dâng lên Đức Phật và chúng Tỳ-kheo. Nhà vua thấy Đức Phật thọ trai xong, thu bình bát, liền đem ghế nhỏ ngồi phía trước Đức Như Lai.

Bấy giờ Đức Thế Tôn vì vua Tần-tỳ-sa-la nước Ma-kiệt thuyết pháp vi diệu, luận nghị từng vấn đề. Luận về bố thí, trì giới, sinh thiên; dục là uế trược, là lậu, là khổ lớn; xuất gia là chính yếu. Đức Thế Tôn biết tâm nhà vua đã vô cùng hoan hỷ, đã trở nên nhu hòa. Cũng như các Đức Như Lai luôn tùy theo căn cơ thuyết giảng về các pháp Khổ, Tập, Diệt, Đạo, Đức Thế Tôn giảng dạy đầy đủ cho nhà vua về giáo pháp vi diệu.

Khi ấy có hai trăm năm mươi thế nữ nghe thuyết giảng pháp, ngay chỗ ngồi đắc Pháp

nhân tịnh. Họ đã thấy pháp, đắc pháp, chọn lựa các pháp, phụng trì các pháp, không còn nghi ngờ, đoạn trừ vọng tưởng do dự, đắc Vô sở úy và đạt được pháp học thích hợp, quy y Phật, Pháp, Tăng; thọ trì năm giới.

Đức Thế Tôn thấy vua Tần-tỳ-sa-la nghe pháp vi diệu, hoan hỷ phụng trì, nên Ngài nói kệ:

*Tế trời là đứng đầu
Kệ tụng cũng đứng đầu
Vua đứng đầu nhân dân
Biển đứng đầu các sông
Trăng đứng đầu muôn sao
Mặt trời sáng đứng đầu
Trên dưới và bốn phương
Những vật được sinh ra
Trên trời và nhân gian
Phật tối tôn vô thượng
Người muốn cầu công đức
Nên cầu Chánh đẳng giác.*

Đức Phật vì vua nói kệ này xong, liền rời chỗ ngồi trở về tịnh xá.

